TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2019/HS-ST
Ngày 18-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Thuỷ
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Quý Hai
2. Ông Đinh Xuân Phầu

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa*:** Ông Đinh Kiên Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 7 năm 2019; Quyết định hoãn phiên toà số: 03/2019/HSST-QĐ ngày 14/8/2019 và Quyết định hoãn phiên toà số: 04/2019/HSST-QĐ ngày 30/8/2019 đối với bị cáo:

Hà P; sinh ngày 10/8/1953 tại huyện T, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà T (đã chết) và bà Hà Thị D (đã chết); vợ: Hà Thị L, sinh năm 1957, con: 05 người con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 06 tháng 5 năm 2019. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:
Bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh ngày 01/3/1964
Địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)
- Người đại diện hợp pháp của bị hại:
Ông Đinh Văn V, sinh ngày 02/01/1964
Địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình (có mặt)
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
Chị Hà Thị T, sinh ngày 28/4/1985
Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Hà P:

Ông Phan Trọng H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình (có mặt)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc L:

Ông Hoàng Khắc C – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình (có mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Đăng K, sinh ngày 10/8/1977

Địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

2. Chị Trương Thị H, sinh ngày 15/9/1981

Địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

3. Anh Phan Văn Đ, sinh ngày 06/3/1980

Địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25/9/2018, Hà P mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 73N9 – 2321 của chị Hà Thị T (là con gái của Hà P) điều khiển đi theo đường Quốc lộ 12A hướng Ba Đ – Đồng L. Khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, Hà P điều khiển xe đến km 43 + 550 thuộc địa phận thôn K, xã S, huyện Tuyên Hoá. Lúc này phía trước có một xe ô tô đi ngược chiều bật đèn pha chiếu sáng làm Hà P bị chói mắt dẫn đến tầm nhìn bị hạn chế và thiếu chủ động để giảm tốc độ nên đã gây tai nạn với bà Nguyễn Thị Ngọc L đang dắt trâu đi bộ phía trước cùng chiều. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị Ngọc L bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa huyện Tuyên Hoá, sau đó chuyển đi điều trị tại bệnh viện Hữu nghị Việt Nam – Cu Ba Đồng Hới đến ngày 30/10/2018 thì ra viện về nhà tự điều trị cho đến nay.

Tại Bản kết luận giám đinh pháp y số 29/TgT ngày 04/4/2019 của Trung tâm Giám định y khoa - pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Nguyễn Thị Ngọc L do thương tích gây nên hiện tại là 90%.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá đã thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 73N9 – 2321, màu sơn; đỏ - đen, xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 045305 của xe mô tô mang biển kiểm soát 73N9 – 2321 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 13/5/2009.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số V184998 mang tên Hà P, sinh năm 1953 ở xã M, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/4/2005.

Xử lý vật chứng: Ngày 20/6/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 73N9 – 2321 cùng giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu là chị Hà Thị T.

Hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa gồm: 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số V184998 mang tên Hà P, sinh năm 1953 ở xã M, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

Về trách nhiệm dân sự: Hà P đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc L số tiền 50.000.000 đồng. Bà L không yêu cầu gì thêm. Đối với phần hư hỏng của chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 73N9 – 2321 do tai nạn gây ra, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Hà Thị T tự khắc phục, không yêu cầu Hà P bồi thường.

Hành vi của bị cáo đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá làm rõ.

Bản Cáo trạng số: 33/CT-VKSTH-HS ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Hà P về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b,x, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Hà P từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hà P cho Uỷ ban nhân dân xã M, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số V184998 mang tên Hà P, sinh năm 1953 ở xã M, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình cho bị cáo Hà P là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc L số tiền 50.000.000 đồng nhưng tại phiên toà người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc L là ông Đinh Văn V (chồng của bà L) có yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải hỗ trợ thêm 30.000.000 đồng để nuôi dưỡng, chăm sóc bà L, số tiền 50.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường trước không đủ chi phí. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm cho phía bị hại.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Hà Thị T không yêu cầu bồi thường đối với phần hư hỏng của chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 73N9 – 2321 do tai nạn gây ra nên không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hà P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, ông Phan Trọng H là Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Hà P trình bày: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện nay tuổi cao, sức yếu và là người có công với cách mạng. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Bị cáo có nơi làm việc ổn định, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b,x, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ tại địa phương.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bà L số tiền 50.000.000 đồng; bà L và người đại diện hợp pháp của bà L là ông Đinh Văn V cam kết không có khiếu nại gì thêm. Tuy nhiên, tại phiên toà ông Đinh Văn V có đơn kiến nghị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải bồi thường thêm 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Nhưng hiện tại, hoàn cảnh gia đình của bị cáo hết sức khó khăn, bị cáo tuổi cao sức yếu, vợ bị cáo đang bị bệnh nặng nên không có khả năng để bồi thường thêm cho phía bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người có công với cách mạng và thuộc đối tượng người cao tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Luận cứ của Trợ giúp viên pháp lý ông Hoàng Khắc C bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo Hà P gây ra cho bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc L là đặc biệt nghiêm trọng, gây thương tích cho bà L đến 90% sức khoẻ và gây tổn hại về tinh thần cho bà L rất lớn. Hiện tại bà L phải nằm một chỗ, không nhận thức được, mọi sinh hoạt cá nhân phải có người chăm sóc, phục vụ. Mặc dù bị cáo đã tự nguyện bồi thường trước cho bị hại 50.000.000 đồng nhưng do chi phí cứu chữa tăng cao không đủ để chi phí cho bị hại, hoàn cảnh của gia đình bị hại hết sức khó khăn. Vì vậy đề nghị bị cáo bồi thường thêm tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại là 74.500.000 đồng theo khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự 2015 và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hà P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật nên không xem xét gì thêm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Hà P mặc dù có giấy phép lái xe hạng A1 phù hợp với loại xe đang điều khiển đúng quy định, nhưng khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đã chạy với tốc độ nhanh, khi phát hiện có người đi cùng chiều ở phía trước, không giảm tốc độ và chủ quan nên đã đâm vào bà Nguyễn Thị Ngọc L đang đi bộ cùng chiều gây tai nạn. Hậu quả làm bà L bị T nặng với tỷ lệ tổn T cơ thể do T tích gây nên hiện tại là 90% làm tổn hại nghiêm trọng về sức khoẻ của bà L. Hành vi của bị cáo Hà P đã vi phạm khoản 2 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải và khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà, lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm mà bị cáo gây ra tai nạn, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Hà P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 BLHS.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà P sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc L số tiền 50.000.000 đ (năm mươi triệu đồng) để khắc phục một phần hậu quả của hành vi phạm tội mà mình gây ra. Mặt khác bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì. Tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn. Vì vậy Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về mức án mà Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá đề nghị xử phạt bị cáo Hà P từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi vô ý do cẩu thả, ý thức chấp hành luật Giao thông đường bộ kém nên gây tai nạn, gây hậu quả rất nghiêm trọng. Trong điều kiện bị cáo tham gia giao thông vào ban đêm, khi bị hạn chế tầm nhìn thì phải giảm tốc độ hoặc dừng lại một cách an toàn nhưng do bị cáo chạy xe với tốc độ cao và xử lý kém nên đã gây tai nạn cho bà Nguyễn Thị Ngọc L làm bà L bị thương tích với tỷ lệ 90% gây thiệt hại nghiêm trọng về sức khoẻ cho bà L. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử

xét thấy mức án đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá là phù hợp nên cần chấp nhận và áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Về đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý là người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, hậu quả mà bị cáo gây ra cho bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc L là rất nghiêm trọng, tỉ lệ thương tích 90%. Hiện tại bà Nguyễn Thị Ngọc L không nhận thức được, phải có người chăm sóc, phục vụ hằng ngày, thiệt hại về sức khoẻ cho bà L không thể bù đắp được. Nên đề nghị hình phạt cải tạo không giam giữ của người bào chữa cho bị cáo là không phù hợp do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc L. Mặt khác bị cáo là người có công với cách mạng được Chủ tịch nước trao tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì. Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b,x, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục, phù hợp chính sách nhân đạo của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: Ngày 20/6/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 73N9 – 2321 cùng giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu là chị Hà Thị T. Xét thấy việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra đảm bảo theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số V184998 mang tên Hà P, sinh năm 1953 ở xã M, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Hà P là chủ sở hữu.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hà P đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc L số tiền 50.000.000 đ (năm mươi triệu đồng). Tại phiên toà, đại diện hợp pháp cho bà Nguyễn Thị Ngọc L là ông Đinh Văn V (chồng của bà L) có đơn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường thêm 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) để có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng bà L; vì số tiền 50.000.000 đồng đã bồi thường trước không đủ chi phí để chăm sóc bà L, hoàn cảnh hiện tại của bà L và gia đình hết sức khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Hà P phải hỗ trợ thêm số tiền trên.

Hội đồng xét xử xét thấy: Yêu cầu của đại diện hợp pháp cho bà Nguyễn Thị Ngọc L (ông Đinh Văn V) và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là đúng thực tế, có cơ sở và chính đáng nhưng bị cáo có hoàn cảnh gia đình cũng khó khăn nên cần chấp nhận một phần đề nghị của đại diện hợp pháp cho bị hại và áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584 và khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Hà P phải bồi thường thêm cho bà Nguyễn Thị Ngọc L số

tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để bù đắp về tổn thất tinh thần cho bà L là phù hợp.

Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là chị Hà Thị T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường phần hư hỏng của chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 73N9 – 2321 do tai nạn gây ra mà tự khắc phục. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch: Tại phiên toà, bị cáo có đơn xin miễn, giảm án phí. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo thuộc trường hợp người có công với cách mạng được quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo Hà P.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, x, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Về hình phạt: Xử phạt Hà P 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hà P cho Uỷ ban nhân dân xã M, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo Hà P: 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số V184998 mang tên Hà P, sinh năm 1953 ở xã M, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

Vật chứng này hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584 và khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Hà P phải bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) về tổn thất tinh thần cho bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc L.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi, theo lãi suất được xác định theo khoản 2 Điều 468 BLDS.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch: Áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo Hà P.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; vắng mặt bị hại. Tuyên bố bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/9/2019). Đối với bị hại, thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh QB;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Người BC; Người bảo vệ QLIHP bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- L hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đoàn Thị Bích Thuỷ